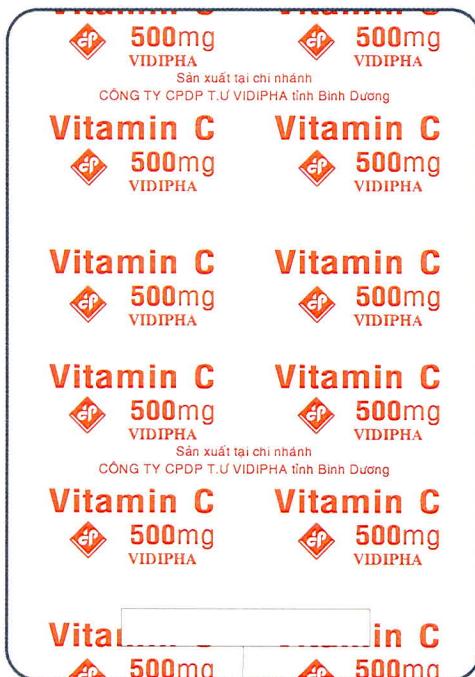


MẪU NHÃN

1.- Mẫu vỉ (Vỉ 10 viên nang cứng):



Số lô SX, HD đóng nổi trên vỉ

2.- Mẫu nhãn chai (Chai 100 viên nang cứng):



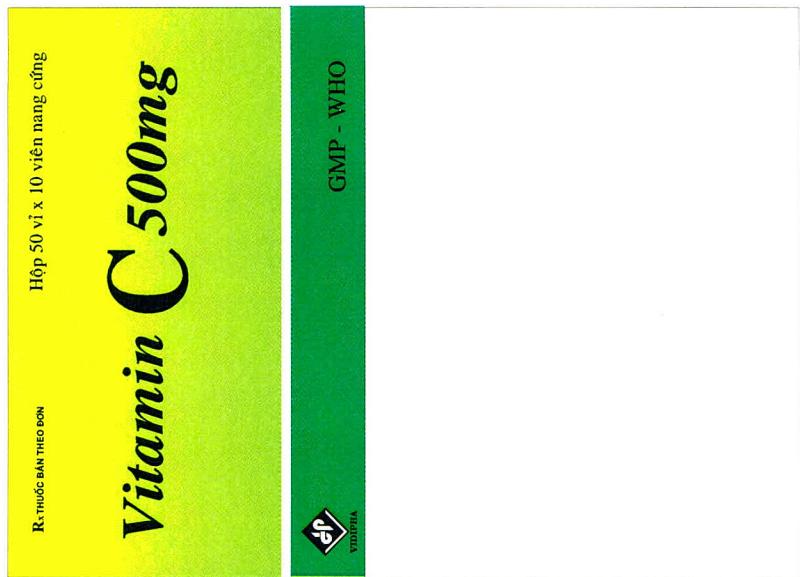
BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

AS. 1.11.16



CHỦ TỊCH HỘ QUẢN TRỊ
DS. KIỀU HỮU

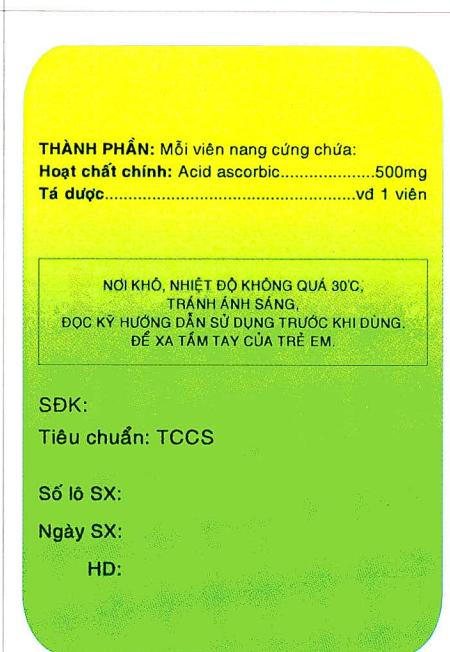
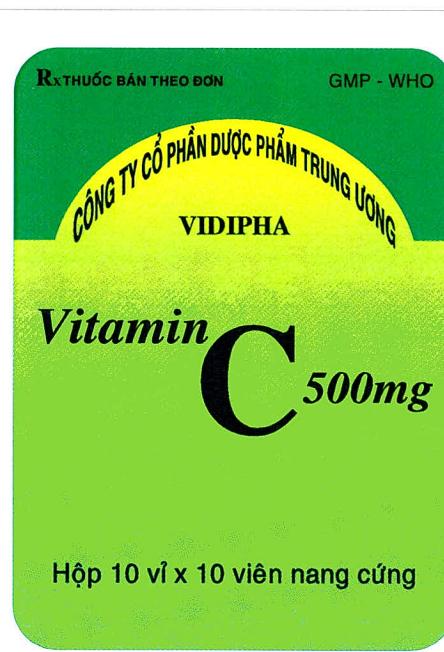
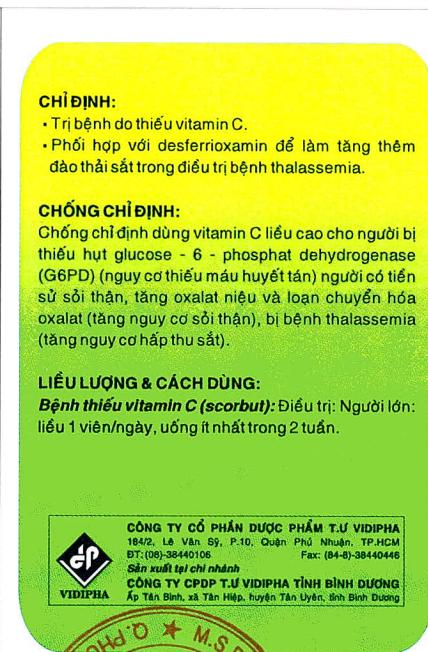
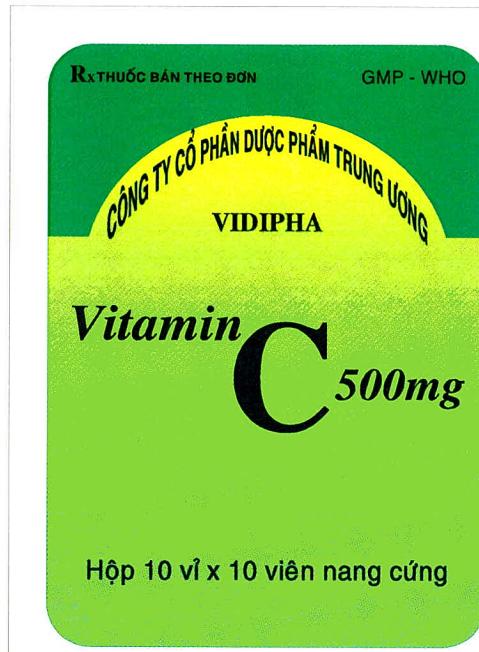
4.- Mẫu hộp (Hộp 50 vỉ x 10 viên nang cứng): (Mẫu thu nhỏ 45%)



CHỦ TỊCH HĐ QUẢN TRỊ
DS. KIỀU HỮU

NƠI KHỎI: NHÀ Ở ĐÔ KHỔNG GIA SƠC
ĐỐC KÝ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC NHÌN DÙNG:
BÉ XA TÂM CỦA TH E.M.

3.- Mẫu hộp (Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng):



CHỦ TỊCH HĐ QUẢN TRỊ
DS. KIỀU HỮU

MẪU TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

MẶT A

<p>Rx</p> <p>THUỐC BẢN THEO ĐƠN</p>	<p>VITAMIN C 500mg VIÊN NANG CỨNG</p>
<p>THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang cứng chứa:</p> <ul style="list-style-type: none">♦ Hoạt chất chính: Acid ascorbic500mg.♦ Tá dược: Tinh bột sắn, bột talc, magnesi stearat.	
<p>CHỈ ĐỊNH:</p> <ul style="list-style-type: none">♦ Trị bệnh do thiếu vitamin C.♦ Phối hợp với desferrioxamin để làm tăng thêm đào thải sắt trong điều trị bệnh thalassemia.	
<p>CHỐNG CHỈ ĐỊNH:</p> <ul style="list-style-type: none">♦ Chống chỉ định dùng vitamin C liều cao cho người bị thiếu hụt glucose - 6 - phosphat dehydrogenase (G6PD) (nguy cơ thiếu máu huyết tán) người có tiền sử sỏi thận, tăng oxalat niệu và loạn chuyển hóa oxalat (tăng nguy cơ sỏi thận), bị bệnh thalassemia (tăng nguy cơ hấp thu sắt).	
<p>LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:</p> <ul style="list-style-type: none">♦ Bệnh thiếu vitamin C (scorbut): Điều trị: Người lớn: liều 1 viên/ngày, uống ít nhất trong 2 tuần.	
<p>TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:</p> <ul style="list-style-type: none">♦ Tăng oxalat - niệu, buồn nôn, nôn, ợ nóng, co cứng cơ bụng, mệt mỏi, đở bừng, nhức đầu, mất ngủ, và tình trạng buồn ngủ đã xảy ra.♦ Sau khi uống 1 liều 1g hàng ngày hoặc lớn hơn, có thể xảy ra tiêu chảy.	
<p>Ghi chú: Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gấp phải khi sử dụng thuốc.</p>	
<p>THẬN TRỌNG:</p> <ul style="list-style-type: none">♦ Dùng vitamin C liều cao kéo dài có thể dẫn đến hiện tượng lòn thuốc, do đó khi giảm liều sẽ dẫn đến thiếu hụt vitamin C. Uống liều lớn vitamin C trong khi mang thai sẽ dẫn đến bệnh scorbut ở trẻ sơ sinh.♦ Tăng oxalat niệu có thể xảy ra sau khi dùng liều cao vitamin C. Vitamin C có thể gây acid hóa nước tiểu, đôi khi dẫn đến kết tủa urat hoặc cystin, hoặc sỏi oxalat, hoặc thuốc trong đường tiết niệu.	
<p>PHỤ NỮ CÓ THAI:</p> <p>Vitamin C dì qua được nhau thai, nếu dùng vitamin C theo nhu cầu bình thường hàng ngày thì chưa thấy xảy ra vấn đề gì. Tuy nhiên, uống những lượng lớn vitamin C trong khi mang thai có thể làm tăng nhu cầu về vitamin C và dẫn đến bệnh scorbut ở trẻ sơ sinh, vì vậy không dùng quá 1g/ngày cho phụ nữ có thai.</p>	
<p>PHỤ NỮ NUÔI CON BÚ:</p> <p>Vitamin C phân bố trong sữa mẹ. Người cho con bú dùng vitamin C theo nhu cầu bình thường chưa thấy có vấn đề gì xảy ra đối với trẻ sơ sinh.</p>	
<p>LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:</p> <p>Cần thận trọng khi lái xe hoặc vận hành máy móc do thuốc có thể gây tác dụng không mong muốn nhức đầu, buồn ngủ.</p>	
<p>TƯƠNG TÁC THUỐC:</p> <ul style="list-style-type: none">♦ Vitamin C tương tác với thuốc tránh thai đường uống, các thuốc chống cholinesterase có chứa nhôm.♦ Dùng đồng thời theo tỷ lệ trên 200mg vitamin C và 30mg sắt nguyên tố làm tăng hấp thu sắt qua đường da dày - ruột; tuy vậy, đa số người bệnh đều có khả năng hấp thu sắt uống vào một cách đầy đủ mà không phải dùng đồng thời vitamin C.♦ Dùng đồng thời vitamin C với aspirin làm tăng bài tiết vitamin C và giảm bài tiết aspirin trong nước tiểu.♦ Dùng đồng thời vitamin C và fluphenazin dẫn đến giảm nồng độ fluphenazin huyết tương. Sự acid - hóa nước tiểu sau khi dùng vitamin C làm thay đổi sự bài tiết của các thuốc khác.♦ Vitamin C liều cao có thể phá hủy vitamin B₁₂; cần khuyên người bệnh tránh uống vitamin C liều cao trong vòng một giờ trước hoặc sau khi uống vitamin B₁₂.♦ Vì vitamin C là một chất khử mạnh, nên ảnh hưởng đến nhiều xét nghiệm dựa trên phản ứng oxy - hóa khử. Sự có mặt vitamin C trong nước tiểu làm tăng giả tạo lượng glucose nếu định lượng bằng phương pháp glucose oxydase. Với các xét nghiệm khác, cần phải tham khảo tài liệu chuyên biệt về ảnh hưởng của vitamin C.	
<p>ĐƯỢC LỰC HỌC:</p> <ul style="list-style-type: none">♦ Vitamin C cần cho sự tạo thành collagen, tu sửa mô trong cơ thể và tham gia trong một số phản ứng oxy	



CHỦ TỊCH HĐ QUẢN TRỊ
DS. KIỀU HỮU

MẪU TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

MẶT B

hóa - khử. Vitamin C tham gia trong chuyển hóa phenylalanin, tyrosin, acid folic, norepinephrin, histamin, sắt và một số hệ thống enzym chuyển hóa thuốc, trong sử dụng carbohydrate, trong tổng hợp lipid và protein, trong chức năng miễn dịch, trong đề kháng với nhiễm khuẩn, trong giữ gìn sự toàn vẹn mạch máu và trong hô hấp tế bào.

- Thiếu hụt vitamin C dẫn đến bệnh scorbut, trong đó có sự sao sót tổng hợp collagen với biểu hiện là không lành vết thương, khiếm khuyết về cấu tạo răng, võ mao mạch gây nhiều đớm xuất huyết, dám bầm máu, chảy máu dưới da và niêm mạc (thường là chảy máu lợi). Dùng vitamin C làm mất hoàn toàn các triệu chứng thiếu hụt vitamin C.

ĐƯỢC ĐÓNG HỘC:

Hấp thu:

- Vitamin C được hấp thu dễ dàng sau khi uống; tuy vậy, hấp thu là một quá trình tích cực và có thể bị hạn chế sau những liều rất lớn. Trong nghiên cứu trên người bình thường, chỉ có 50% của một liều uống 1,5g vitamin C được hấp thu. Hấp thu vitamin C ở dạ dày - ruột có thể giảm ở người bị tiêu chảy hoặc có bệnh về dạ dày - ruột.
- Nồng độ vitamin C bình thường trong huyết tương ở khoảng 10 - 20 microgam/ml. Dự trữ toàn bộ vitamin C trong cơ thể ước tính khoảng 1,5g với khoảng 30 - 45mg được luân chuyển hàng ngày. Dấu hiệu lâm sàng của bệnh scorbut thường trở nên rõ ràng sau 3 - 5 tháng thiếu hụt vitamin C.

Phân bố:

- Vitamin C phân bố rộng rãi trong các mô cơ thể. Khoảng 25% vitamin C trong huyết tương kết hợp với protein.
- Vitamin C được tiết vào sữa mẹ.

Thải trừ: Vitamin C oxy - hóa thuận nghịch thành acid dehydroascorbic. Một ít vitamin C chuyển hóa thành những hợp chất không có hoạt tính gồm acid ascorbic - 2 - sulfat và acid oxalic được bài tiết trong nước tiểu. Lượng vitamin C vượt quá nhu cầu của cơ thể cũng được nhanh chóng đào thải ra nước tiểu dưới dạng không biến đổi. Điều này thường xảy ra khi lượng vitamin C nhập hằng ngày vượt quá 200mg.

QUÁ LIỆU, XỬ TRÍ:

- Triệu chứng:* Những triệu chứng quá liều gồm sỏi thận, buồn nôn, viêm dạ dày và tiêu chảy.
- Điều trị:* Gây lợi tiểu bằng truyền dịch có thể có tác dụng sau khi uống liều lớn.

QUI CÁCH ĐÓNG GÓI:

- Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng.
- Hộp 50 vỉ x 10 viên nang cứng.
- Chai 100 viên nang cứng.

BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu Chuẩn: TCCS.

CHÚ Ý: THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SỸ.

Không sử dụng thuốc nếu:

- Viên thuốc bị biến màu, móp méo, nứt vỡ.
- Vỉ thuốc bị rách.
- Chai thuốc bị nứt, mất nhãn.
- Phải ngừng dùng thuốc ngay và thông báo cho bác sĩ khi gặp những triệu chứng dị ứng.
- Để xa tầm tay trẻ em.
- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
- Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.
- Không dùng thuốc quá hạn dùng ghi trên nhãn.



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA

184/2 Lê Văn Sỹ, Phường 10, Quận Phú Nhuận, TP HCM

ĐT: (08) - 38440106 Fax: (84 - 8) - 38440446

Sản xuất tại: chi nhánh CÔNG TY CPDP T.U VIDIPHA tỉnh Bình Dương
Ấp Tân Bình, xã Tân Hiệp, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG

Đỗ Minh Hùng



CHỦ TỊCH HỘ QUẢN TRỊ
DS. KIỀU HỮU